

Số: 11 /2020/NQ-HĐQT

Huế, ngày 29 tháng 4 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2020-2025 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế; và Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Căn cứ Nội dung và kết quả họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế ngày 29/4/2020.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015-2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020-2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng hợp chỉ tiêu Kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 2015-2019:

*DVT: Tỷ đồng.*

TT	Hạng mục	Năm				
		2015	2016	2017	2018	2019
1	<b>Tổng doanh thu hoạt động SXKD</b>	166,773	194,308	216,476	239,419	243,357
-	Hoạt động công ích trên địa bàn Thành phố	103,547	102,898	108,838	113,639	124,995
-	Kinh doanh dịch vụ	32,343	38,538	56,285	69,582	83,528
-	Kinh doanh xây lắp	30,883	52,872	51,353	56,198	34,834
2	<b>Nộp ngân sách</b>	15,373	16,687	19,281	20,568	23,472
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	3,939	3,922	4,361	5,273	7,122

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

*DVT: Ngân đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu	239.418.865	243.356.982	101,64
2	Lợi nhuận trước thuế	6.351.744	8.627.843	135,83
3	Lợi nhuận sau thuế	5.272.721	7.122.350	135,08
4	Nộp ngân sách	20.567.848	23.471.738	114,12

- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:



DVT: Ngàn đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So KH/TH (%)
I	<b>Tổng doanh thu hoạt động SXKD</b>	<b>243.356.982</b>	<b>246.513.155</b>	<b>101,30</b>
1	Hoạt động công ích	124.994.971	127.331.155	101,87
2	Kinh doanh dịch vụ	83.528.181	84.282.000	100,90
3	Kinh doanh xây lắp	34.833.830	34.900.000	100,19
II	<b>Thu nộp ngân sách</b>	<b>23.471.738</b>	<b>24.100.000</b>	<b>102,68</b>
III	<b>L.nhuận sau thuế</b>	<b>7.122.350</b>	<b>7.176.500</b>	<b>100,76</b>

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015-2019 và định hướng hoạt động năm 2020-2025 với một số nội dung chính như sau:

#### **I. Thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2015-2019**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm. Trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

##### **1. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn:**

Vốn chủ sở hữu đầu nhiệm kỳ là 76,967 tỷ đồng, cuối nhiệm kỳ là 89.304 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu bình quân 4,03%/năm.

##### **2. Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách, tỷ lệ chi trả cổ tức:**

Các chỉ tiêu tăng hàng năm với tốc độ tăng cao trên 10%/năm, vượt kế hoạch đề ra.

##### **3. Công tác đầu tư (Đầu tư bằng nguồn vốn khấu hao TSCĐ):**

Công tác đầu tư giai đoạn 2015 – 2019, chủ yếu đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị vận chuyên, đầu tư thiết bị thành lập trung tâm giám sát điều hành thông minh để thực hiện việc giám sát, nâng cao chất lượng đối với tất cả các loại hình dịch vụ thuộc lĩnh vực môi trường, đồng thời đầu tư cải tạo sân vườn, đầu tư cải tạo làm kho lưu trữ tài liệu Công ty và tài liệu của các dự án do Công ty làm chủ đầu tư. Tổng nguồn vốn đầu tư trong 5 năm (2015 – 2019) là: 12,762 tỷ đồng.

##### **4. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

- Trong 5 năm HĐQT Công ty ban hành 12 Nghị quyết liên quan kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức, bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty lần thứ nhất,... Tổ chức 50 phiên họp định kỳ.

- Ngoài các phiên họp định kỳ, khi xét thấy cần thiết HĐQT cũng triệu tập họp đột xuất để bàn thống nhất thông qua một số nội dung cần triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, tháng, quý, năm; hoặc thông qua điện thoại, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Thực hiện giám sát Ban điều hành Công ty thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, triển khai thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều khó khăn, nhất là việc thực hiện trả lãi vay của gói thầu thiết bị Dự án Cải thiện môi trường Đô thị Lăng cô.

- Chỉ đạo xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; giải pháp tinh giảm dần lao động gián tiếp và trực tiếp để thực hiện giảm chi phí tiền lương; thực hiện khoán các khoản chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng, đảm bảo chia cổ tức đối với phần vốn Nhà nước và chia cổ tức cho các cổ đông tối thiểu cũng gần bằng hoặc bằng lãi suất tiền gửi ngân hàng. Đồng thời đảm bảo được tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động.

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí được các Đoàn thanh kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước trong các năm qua đánh giá thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện tốt mọi nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, không có tình trạng thất thoát về vốn và tài sản, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí sản xuất.

- Thù lao HĐQT trị giá giai đoạn 2015-2019: 384 triệu đồng/năm theo đúng Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông.

### 5. Công tác cổ đông:

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025, Công ty có 02 người đại diện phần vốn nhà nước, tổng số cổ phần sở hữu là: 3.060.000 cổ phần; 460 cổ đông là CBCNV và người lao động trong Công ty và 02 cổ đông cá nhân sở hữu 2.340.000 cổ phần; 01 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM XD và dịch vụ Môi trường Thừa Thiên Huế sở hữu: 600.000 cổ phần.

Nội dung	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % /VDL
<b>Tổng cộng</b>	<b>465</b>	<b>6.000.000</b>	<b>60.000.000.000</b>	
1. Cổ đông nhà nước	02	3.060.000	30.600.000.000	51%
2. Cổ đông là người lao động	462	2.340.000	23.400.000.000	39%
3. Cổ đông chiến lược	01	600.000	6.000.000.000	10%

## II. Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025

### 1. Phương hướng phát triển.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương đề xuất thoái 51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty;



- Mở rộng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trên địa bàn toàn Tỉnh; nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ;

- Tăng cường mối quan hệ hợp tác với chính quyền các địa phương, các ban quản lý dự án, các đối tác nước ngoài, các đơn vị kinh doanh...,

Nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững, ổn định, đời sống CBCNV ngày càng được cải thiện và nâng cao, góp phần xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế và Thành phố Huế ngày càng sáng - xanh - sạch - đẹp.

## 2. Mục tiêu phát triển.

Các chỉ tiêu kế hoạch 2020-2025:

*ĐVT: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm					
		2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu	246,513	222,480	229,154	236,029	243,110	247,972
2	Lợi nhuận sau thuế	7,177	6,674	6,875	7,081	7,293	7,439
3	Thu nộp ngân sách	24,100	21,500	22,145	22,809	23,458	23,927
4	Cổ tức (%/VĐL)	7,8%	7,5%	7,5%	7,5%	7,5%	7,5%
5	Hệ số bảo toàn vốn	H>1	H>1	H>1	H>1	H>1	H>1

- Doanh thu trong lĩnh vực kinh doanh xây lắp từ năm 2021 trở đi dự kiến giảm 30 tỷ do cơ chế chính sách thay đổi và một phần là do sự cạnh tranh theo cơ chế thị trường.

- Doanh thu từ các hoạt động công ích và kinh doanh dịch vụ (doanh thu chủ yếu) năm 2021 đến năm 2024 tăng 3%, năm 2025 dự kiến tăng 2%; các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và thu nộp ngân sách đều tăng tỷ lệ tương ứng; cổ tức được chia duy trì ở mức 7,5%/vốn điều lệ.

## 3. Các phương án, giải pháp thực hiện mục tiêu đề ra

### 3.1. Về quản trị, nhân sự Công ty

- Rà soát, điều chỉnh và ban hành mới về hệ thống khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế. Các phòng ban, bộ phận quản lý tại các Xí nghiệp, đơn vị trực thuộc sẽ tiếp tục rà soát tinh giảm và chuyên môn hóa trong công việc.

- Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty trong nhiệm kỳ và những năm tiếp theo.

### 3.2. Về quản lý:



Áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

### **3.3. Giải pháp phát triển SXKD**

- Xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển và xử lý rác thải; nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng.

- Lập phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định.

### **3.4. Cụ thể hóa kế hoạch SXKD**

- Xây dựng kế hoạch SXKD cụ thể đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong mọi hoạt động của Công ty; như việc huy động nguồn vốn từ các cổ đông trong Công ty, cổ đông chiến lược đầu tư mua sắm thêm TSCĐ phục vụ đáp ứng kịp thời cho nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Có kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành tốt các dự án trọng điểm của Tỉnh và Thành phố theo đúng tiến độ; thực hiện tốt công tác quản lý các dự án do Công ty trực tiếp làm chủ đầu tư; có kế hoạch tiếp nhận và vận hành các công trình do UBND thành phố giao theo quy định.

- Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty.

### **3.5. Giải pháp đầu tư tăng năng lực thu gom, vận chuyển rác**

Tập trung cho đầu tư phương tiện vận chuyển, đáp ứng nhu cầu vận chuyển trong giai đoạn 2020-2025 với nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao TSCĐ và quỹ đầu tư phát triển. Dự kiến đầu tư qua các năm như sau:

- Năm 2020 đầu tư mua sắm 02 xe vận chuyển rác, lắp đặt quan trắc tự động và sửa chữa các thùng rác, tạm tính khoảng 9 tỷ;

- Năm 2021 đến 2025, mỗi năm đầu tư mua sắm 02 xe vận chuyển rác và đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ công tác quản lý, tạm tính 16 tỷ (5 năm).

### **3.6. Công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm, dịch vụ**

- Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty

- Tiếp tục duy trì thực hiện sử dụng trang mạng xã hội Facebook để quảng bá tuyên truyền đăng tải các nội dung nâng cao ý thức của người dân về việc đổ rác đúng giờ và địa điểm quy định, đồng thời giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện.



**3.7. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí**

Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015-2019 của Ban Kiểm soát.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 và kế hoạch phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

- Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019:

*DVT: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	7.122.350.764
2	Quỹ Đầu tư phát triển bổ sung vốn Điều lệ ( 10% LNST)	712.235.076
3	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (25% LNST) Trong đó:	1.778.115.688
	- Quỹ khen thưởng: 60%	1.066.868.808
	- Quỹ phúc lợi: 40%	711.245.872
4	Trả cổ tức năm 2019 (7,72%/VĐL) Trong đó:	4.632.000.000
	- 51% vốn Nhà nước	2.362.320.000
	- 49% vốn cổ đông	2.269.680.000

- Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2020:

*DVT: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	7.176.500.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển ( 10% LNST)	717.650.000
3	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (25% LNST) Trong đó: - Quỹ khen thưởng: 60%	1.808.850.000
	- Quỹ phúc lợi: 40%	723.540.000
4	Trả cổ tức năm 2020 (7,75%/VĐL) Trong đó: - Vốn Nhà nước: 51%	4.650.000.000
	- Vốn cổ đông: 49%	2.371.500.000
		2.278.500.000

**Điều 5.** Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ Công ty.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2025.

6.1. Quỹ lương 2019:

- Tổng quỹ lương năm 2019: 84.634.765.000 đồng (Tám mươi tư tỷ, sáu trăm ba tư triệu, bảy trăm sáu lăm ngàn đồng; Trong đó



- Đơn giá tiền lương thực hiện chi trả theo quy chế quản lý tài chính Công ty, như sau:

+ Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT; Ban TGD; KTT; Trưởng Ban Kiểm soát: 1,63/1.000 đồng doanh thu giá trước thuế. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh, mức chi không được vượt quá 1,63/1000 đồng doanh thu.

+ Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý liên quan đến các đơn vị Xí nghiệp: 10,56/1.000 đồng doanh thu kinh doanh khác. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh để xác định.

+ Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính 16% trên lương trực tiếp sản xuất. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh.

+ Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNV và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên cơ sở hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2019 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332,429 đồng/1.000 đồng doanh thu.

#### 6.2. Quỹ lương năm 2020:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Đơn giá tiền lương năm 2020: Ủy quyền cho HĐQT quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

6.3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty để thực hiện xác định đơn giá tiền lương chi trả cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty, các Xí nghiệp trực thuộc và người lao động trong Công ty. Đồng thời điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 – 2025 (tăng hoặc giảm) trong trường hợp biến động do yếu tố khách quan.

#### 6.4. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019:

Tổng số tiền thực chi là: 384.000.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu đồng).

TT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội Đồng CĐ thông Qua ngày 08/5/2019
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

6.5. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020: Thực hiện như năm 2019.

**Điều 7.** Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2019 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 9.** Bầu các ông, bà sau vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

#### 1. Nhân sự Hội đồng quản trị:



- 1.1. Bà Dương Thị Huệ
- 1.2. Ông Trần Quốc Khánh
- 1.3. Ông Trần Trung Khánh
- 1.4. Ông Nguyễn Văn Rin
- 1.5. Ông Nguyễn Hồng Sơn

**2. Nhân sự Ban kiểm soát:**

- 2.1. Bà Trương Thị Lan Hương
- 2.2. Bà Võ Thị Diệu Phương
- 2.3. Bà Phan Thị Trang.

**Điều 10.** Hội đồng quản trị bầu Ông Nguyễn Hồng Sơn làm Chủ tịch HĐQT; Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm Ông Trần Quốc Khánh làm Tổng Giám đốc; Ông Trần Trung Khánh và Ông Trần Hữu Ân làm Phó Tổng Giám đốc, và Bà Dương Thị Huệ làm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Ban Kiểm soát bầu Bà Trương Thị Lan Hương làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

**Điều 11.** Điều khoản thi hành

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

- Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 29/4/2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Hồng Sơn**